

CHƯƠNG II: TRONG KÝ ỨC

Harry đang bị chảy máu. Ép bàn tay phải vào phía trái người, vừa lẩm bẩm chửi thề vừa thở dốc, Harry hích cách cửa phòng ngủ mở ra. Một tiếng kêu lạnh lạnh của đồ sứ bị vỡ vang lên. Nó đã dẫm phải một cái cốc trà lạnh được đặt trên sàn nhà bên ngoài phòng ngủ của nó.

“Cái quái-?”

Nó nhìn xung quanh, khu vực xung quanh số 4, đường Privet Drive trống trơn. Có lẽ chiếc cốc trà là một ý tưởng khá vụng về của Dudley cho một cái bẫy. Giữ bàn tay đau không bị hạ xuống, Harry nhặt những mảnh vỡ của chiếc cốc lại bằng tay kia và ném chúng vào trong cái thùng rác đã đầy ắp ở trong phòng ngủ của nó. Rồi nó lê chân vào trong buồng tắm để xả nước vào ngón tay đau.

Điều này thật là ngu ngốc, vớ vẩn, bực mình khi mà còn bốn ngày nữa và không được phép thực hiện bất cứ phép thuật nào... nhưng nó phải thừa nhận với chính mình rằng vết cắt khá sâu trên ngón tay của nó đã thực sự thủng nó. Nó chưa bao giờ học để chữa trị một vết thương, và bây giờ khi phải nghĩ tới điều này- đặc biệt là với những ý tưởng mới xuất hiện trong đầu - có vẻ như là một cơn gió thoảng qua trong vốn kiến thức pháp thuật của nó. Ghi nhớ trong đầu để sau này hỏi Hermione cách xử lý, nó dùng một đồng giấy vệ sinh để cố gắng lau sạch đi vết nước trà trước khi lết chân về phòng ngủ và đóng sầm cái cửa sau lưng.

Harry đã sử dụng buổi sáng để dọn sạch cái rương ở trường của nó lần đầu tiên kể từ khi nó bắt đầu sử dụng nó sáu năm trước. Vào thời điểm trước khi bắt đầu những năm học trước đây, Harry chỉ lúi loma phần tư vật dụng ở trong để thay thế hoặc dọn dẹp lại chúng, để lại phần đáy với những thứ cũ và hỏng như: bút lông cũ, những cái mắt gián khô, vài cái tất đơn không còn vừa nữa. Vài phút trước, Harry đã thò tay vào đồng hồ tạp nầy, và hứng chịu một cơn đau trên ngón áp út của bàn tay phải, và nó đã bị chảy khá nhiều máu.

Bây giờ nó dọn dẹp một cách cẩn thận hơn. Quỳ xuống cạnh cái rương cũ nát, nó vơ xung quanh đáy và, sau khi kéo một cái phù hiệu luôn biến hình từ CỔ VŨ CEDRIC DIGGORY và POTTER THÚI HOẮC, một cái Ống kính mách lẻo đã bị vỡ tung, và một cái mặt dây chuyền bằng vàng chứa bên trong mẫu giấy có ghi R.A.B, và rồi nó tìm thấy vật sắc cạnh mà đã cắt vào tay nó. Nó nhận ra vật ấy ngay lập tức. Đó là một mảnh vỡ dài hai inch của chiếc gương ma thuật mà cha đỡ đầu Sirius đã trao cho nó. Harry đặt mảnh gương bên cạnh và đổ những thứ còn lại ra một cách cẩn thận, nhưng không có gì có giá trị sót lại ngoại trừ những hạt bột kính vụn từ món quà cuối cùng của chú Sirius bám vào những đồ vật còn lại như lớp bụi phủ lấp lánh.

Harry ngồi xuống và ngắm kỹ mảnh gương vỡ mà đã cắt vào tay, nó không thấy gì ngoài đôi mắt sáng xanh của nó nhìn chăm chú. Rồi nó đặt mảnh vỡ lên trên tờ Nhật báo tiên tri sáng nay chưa kịp đọc đang ở trên giường, sau đó Harry ngăn những kỷ niệm buồn tràn về, nhồi lên những vết đau của tiếc nuối và nổi trống chờ điều kỳ diệu ở chiếc gương vỡ bằng cách lục lọi tất cả những đồ vật hư hỏng còn lại trong chiếc rương.

Mất thêm một giờ nữa để hoàn toàn dọn sạch chiếc rương, ném đi những vật vô dụng, và sắp xếp những thứ còn lại theo chồng tùy thuộc việc nó sẽ cần chúng từ bây giờ trở đi hay không. Đồng phục trường và Quidditch, những cái vạc, giấy da, bút lông và hầu hết những sách học của nó được xếp vào góc để bỏ lại ở đây. Nó băn khoăn việc di dượng của nó sẽ xử lý đồng hồ ấy như thế nào; có lẽ là đốt chúng vào lúc nửa đêm như thể chúng là những bằng chứng của một tội ác nguy hiểm nào đấy. Đồ đạc Muggle của nó, Áo Choàng Tàng Hình, bộ pha chế độc dược, một vài cuốn sách, album hình mà bác Hagrid đã tặng cho nó trước đây, một chồng thư, và đĩa phép của nó được gói gém trong một cái ba lô. Ở túi trước là tấm Bản Đồ Đạo Tặc và chiếc mặt dây chuyền với mảnh giấy có ký chữ R.A.B ở bên trong. Chiếc mặt dây chuyền được đặt ở vị trí trang trọng này không phải vì nó có giá trị nào đấy - vì về mọi mặt vật này là vô giá trị - mà bởi vì cái giá đã phải trả để có được nó.

Chỉ còn lại một chồng báo đặt ở trên bàn phía sau con cú trắng Hedwig: mỗi một tờ là một ngày mà Harry đã ở tại đường Privet Drive mùa hè này.

Nó bước xuống sân nhà, vươn người chồm qua cái bàn. Hedwig vẫn đứng im khi nó rút chồng báo, ném chúng vào đồng hồ bỏ đi từng tờ một. Con cú đang ngủ hoặc có lẽ là giả bộ như thế; Hedwig khá bức mình với Harry vì lượng thời gian ít ỏi mà nó được cho phép ra khỏi cái lồng gần đây.

Khi ném gần hết chồng báo, Harry ngừng tay lại, tìm kiếm số báo đặc biệt mà nó nhớ là được phát hành ngay khi nó vừa quay trở lại đường Privet Drive cho kỳ nghỉ hè; nó nhớ chắc rằng đã có một tin nhỏ ở trang nhất về việc từ chức của Charity Burbage, giáo viên dạy môn Muggle học ở Hogwarts. Cuối cùng nó cũng tìm thấy nó. Mở trang mười ra, Harry ngồi phịch xuống ghế và đọc lại bài báo mà nó tìm được.

Nhớ về Albus Dumberdore

Bởi Elphias Doge

Tôi gặp Albus Dumberdore lúc tôi mười một tuổi, ngày đầu tiên tôi tới Hogwarts. Cảm tình của chúng tôi chắc chắn bắt nguồn từ việc chúng tôi đều bị đối xử như là những kẻ đứng ngoài. Tôi đã bị đầu rỗng ngay trước khi nhập học, và mặc dầu tôi không còn truyền nhiễm bệnh nữa, nhưng khuôn mặt với những nốt mụn xanh nhạt đã khiến nhiều người không dám lại gần tôi. Còn riêng về cậu ấy, Albus đến Hogwarts trong lòng trĩu nặng những tai tiếng không muốn có. Đặc biệt là việc năm trước đây, bố cậu ấy, Percival, đã bị kết tội về việc tấn công một cách độc ác và công khai ba thiếu niên Muggle trẻ tuổi.

Albus chưa bao giờ phủ nhận rằng cha cậu (người mà sẽ phải chết ở Azkaban) đã phạm tội; mặt khác, khi tôi lấy hết can đảm để hỏi cậu, cậu ấy khẳng định rằng cậu biết rằng cha cậu có tội. Ngoài ra, Dumberdore từ chối nói chuyện về vấn đề đau buồn này, mặc dù có nhiều người cố gắng gắng hỏi cậu ấy. Một vài người đã chộp lấy cơ hội để ca ngợi hành động đầy của cha cậu, và cho rằng Albus là một kẻ căm ghét Muggle. Họ đã không thể phạm sai lầm gì hơn: Những người biết về Dumberdore sẽ chắc chắn khẳng định, ông ấy chưa bao giờ thể hiện một hành động dù nhỏ nhất chống lại Muggle. Ngược lại, sự ủng hộ kiên định của ông ấy cho quyền của Muggle đã tạo thêm nhiều kẻ thù của ông trong những năm sau đấy.

Tuy nhiên, chỉ vài tháng sau, danh tiếng của chính Albus đã bắt đầu che phủ tai tiếng của cha cậu. Cuối năm học đầu tiên, cậu không còn bị xem là con của một kẻ ghét Muggle nữa, thay vào đấy được ca ngợi là một học sinh xuất sắc chưa từng thấy ở ngôi trường này. Những người trong chúng tôi có vinh hạnh được làm bạn cậu ấy xem cậu như là một tấm gương tiêu biểu, không kể đến những sự trợ giúp và cố vũ, và việc cậu ấy luôn luôn rất rộng rãi với mọi người. Ông ấy có thú nhận với tôi sau này rằng ngay lúc ấy ông đã biết niềm đam mê lớn nhất của đời ông là giáo dục.

Cậu không chỉ đoạt được mọi phần thưởng mà nhà trường đưa ra, cậu còn nhanh chóng có thư từ qua lại thường xuyên với những phù thủy danh tiếng nhất lúc đó, bao gồm Nicolas Flamel, nhà giả thuật kim vĩ đại; Bathilda Bagshot, vị sử gia được ghi danh sau này; và Aldalbert Waffling, nhà lý thuyết pháp thuật nổi tiếng. Một số trong những bài viết của cậu đã được xuất bản rất rộng rãi như là Thuật biến hình ngày nay, Những thử thách của Bùa chú, và Độc dược gia ứng dụng. Tương lai của Dumbledore có vẻ rất sáng lạn, và câu hỏi duy nhất còn lại là khi nào cậu sẽ trở thành Bộ Trưởng bộ Pháp Thuật. Mặc dù nhiều năm sau đấy, ông được dự đoán là sẽ đảm nhiệm chức vụ này, nhưng ông chưa bao giờ có đam mê trở thành một vị Bộ trưởng.

Ba năm sau khi chúng tôi học ở Hogwarts, người em của Albus, Aberforth cũng được nhập học. Họ không giống nhau cho lắm: Aberforth chưa bao giờ đam mê sách vở, và không như Albus, cậu ta thích dàn xếp các tranh cãi bằng cách đấu phép hơn là qua những tranh luận hợp lý. Tuy nhiên, thật khá sai lầm khi nói như một số người rằng, anh em họ không phải là bạn bè. Họ cũng va chạm với nhau thoải mái như hai hai chàng trai khác biệt. Công bằng mà nói về Aberforth, phải thừa nhận rằng sống trong cái bóng của Albus không thể có một sự thoải mái dễ chịu lắm. Luôn bị lấp bóng là điều rõ ràng khi ở bên cạnh cậu ấy, và càng không dễ chịu hơn với tư cách là một người em trai. Khi Albus và tôi rời Hogwarts, chúng tôi quyết định sau đấy sẽ đi một chuyến du lịch vòng quanh thế giới với nhau, viếng thăm và học hỏi những phù thủy ngoại quốc trước khi tiếp tục theo đuổi những sự nghiệp khác nhau. Tuy nhiên, một thảm kịch đã xảy ra. Vào lúc bắt đầu chuyến đi của chúng tôi, mẹ của Albus, Kendra qua đời, để lại trọng trách gia đình nặng nề lên vai Albus. Tôi hoãn chuyến đi của mình một thời gian để tham dự lễ tang của Kendra, và rồi bắt đầu chuyến đi mà khi đó chỉ còn một mình tôi. Với một người em trai và một người em gái phải chăm sóc, và chỉ còn một ít vàng cho an hem họ họ, rõ ràng rằng Albus không thể đi cùng tôi trong chuyến du lịch này.

Khoảng thời gian đó là khoảng thời gian chúng tôi rất hiếm hoi có liên lạc với nhau. Tôi viết cho Albus, mô tả, một cách vô tình, những thú vị của chuyến du lịch, từ những lần chạy thoát đứng tim khỏi những con Chimaera (Chú thích của người dịch: quái vật đầu sư tử, mình bò sát, đuôi là một con rắn, có một đầu dê mọc trên lưng – Thần thoại Hy Lạp), cho tới tới những thí nghiệm của những nhà giả kim thuật Ai Cập. Còn những lá thư của cậu kể với tôi khá ít ỏi về cuộc sống ngày qua ngày của cậu, theo tôi nghĩ thì đấy là một sự gò bó không dễ chịu cho một phù thủy tuyệt vời như thế. Đắm mình ở trong những khám phá mới của tôi, tôi đã sững sốt khi nghe một tin về một chuyện buồn xảy ra với Dumbledore vào cuối chuyến du lịch của tôi: cái chết của em gái cậu ấy, Ariana.

Mặc dù Ariana đã ở trong tình trạng sức khoẻ tồi tệ trong thời gian dài, cú chấn động lớn của việc mất đi người mẹ quá sớm đã tác động sâu sắc tới cả hai người anh em của cô. Và những người thân cận với Albus – tôi tính tôi là một trong những người may mắn đó – đều đồng ý rằng cái chết của Ariana, và việc Albus cảm thấy có trách nhiệm cá nhân ở trong đó (mặc dù, dĩ nhiên là ông ấy không có lỗi), đã để lại dấu ấn lớn trong cuộc đời cậu mãi mãi.

Tôi quay trở về và gặp chàng trai trẻ, người mà phải trải qua nhiều điều đau khổ hơn tuổi của mình. Albus đã trở nên kín đáo và dè dặt hơn trước, và kém vô tư hơn. Thêm vào những nỗi đau trên, sự ra đi của Ariana đã dẫn tới sự xa rời hơn nữa trong mối quan hệ giữa Albus và Aberforth, vốn đã không thân thiết lắm. (Và đến lúc điều này cũng được xoá đi – trong những năm sau họ đã thân thiết trở lại, nếu không phải là một mối quan hệ gần gũi, thì chắc chắn là một mối quan hệ chân thành.) Tuy nhiên, cậu hiếm hoi nói về bố mẹ của cậu ấy hay Ariana kể từ đó, và bạn bè cậu học cách không nhắc tới điều đó nữa.

Những cây bút khác sẽ mô tả những thành công của ông ấy trong những năm sau này. Những cống hiến không kể xiết của Dumbledore cho kho tàng kiến thức Phù thủy, bao gồm việc khám phá ra mười hai công dụng của máu rồng tạo ra nhiều lợi ích cho nhiều thế hệ sau này, cũng như những suy xét sáng suốt ông thể hiện trong những phán quyết khi còn làm phù thủy lãnh đạo của Wizengamot. Mọi người vẫn nói rằng, không có trận đấu phù thủy nào có thể sánh được với trận đấu giữa Dumbledore và Grindelwald vào năm 1945. Những người mà chứng kiến nó đã kể về sự khủng khiếp và đáng sợ khi họ chứng kiến hai phù thủy siêu phàm vào trận đấu. Chiến thắng của Dumbledore, và những kết quả của nó cho thế giới Pháp thuật, được coi là bước ngoặt trong lịch sử pháp thuật sánh ngang với sự ra đời Đạo luật Quốc tế về Đảm bảo Bí mật hay sự thất bại của Kẻ-Mà-Chớ-Gọi-Tên-Ra.

Albus Dumbledore chưa bao giờ tự hào hay kiêu ngạo; ông luôn tìm thấy một điều gì đấy có giá trị trong mỗi con người, dù chúng có vẻ không nổi bật hay đặc biệt, và tôi tin rằng những mất mát trong tuổi trẻ của ông đã tạo nên trong ông lòng nhân đạo và cảm thông sâu sắc. Tôi sẽ nhớ tình bạn với ông ấy nhiều hơn tôi có thể nói ra, nhưng mất mát của tôi là không gì cả so với những tổn thất của thế giới phù thủy. Rằng ông ấy là người truyền cảm hứng và được yêu quý nhất trong tất cả những vị hiệu trưởng ở Hogwarts là một điều không thể chối cãi. Ông ấy ra đi như ông ấy đã sống: luôn làm việc cho những điều tốt đẹp hơn tới những giây phút cuối cùng, cũng như là mong muốn nắm lấy bàn tay của một cậu bé nhỏ bị đậu rồng trong ngày đầu tiên tôi gặp ông.

Harry đã đọc xong, nhưng vẫn nhìn chăm chú vào bức hình kèm theo bài viết. Cụ Dumbledore vẫn có nụ cười quen thuộc, hiền hậu ấy, nhưng khi cụ hé mắt qua gờ tấm hình bán nguyệt, bức hình cho nó cảm giác, ngay cả trên tờ giấy báo, như là đang quét qua người Harry, nỗi buồn trộn lẫn với sự bề bồng xâm chiếm tâm trí nó.

Nó đã nghĩ rằng nó biết cụ Dumbledore khá nhiều, nhưng khi đọc bài viết này, nó buộc phải thừa nhận rằng nó thực ra chỉ biết một chút ít về cụ. Chưa bao giờ Harry có thể tưởng tượng tuổi thơ của cụ Dumbledore hay tuổi trẻ của cụ; hình ảnh của Dumbledore trong Harry luôn là một người với mái tóc và chòm râu dài bạc óng đáng tôn kính. Ý nghĩ về tuổi trẻ của Dumbledore đơn giản với Harry là lạ lắm, như cố gắng hình dung một Hermione ngu ngốc hay một con Quái tôm đuôi nổ thân thiện.

Nó chưa bao giờ nghĩ tới việc hỏi cụ Dumbledore về quá khứ của cụ. Không nghĩ ngờ gì điều ấy sẽ khá lạ lẫm, thậm chí là thiếu lễ độ, nhưng sau điều mà tất cả mọi người đều biết là Dumbledore đã tham gia trận đấu phép lịch sử với Grindelward, Harry còn không nghĩ tới việc hỏi cụ Dumbledore trận đánh như thế nào, hay hỏi về bất cứ thành công nổi tiếng nào mà cụ Dumbledore đã giành được. Không, họ luôn luôn thảo luận về Harry, quá khứ của Harry, tương lai của Harry, những kế hoạch của Harry... và với Harry bây giờ, bất chấp sự thật là tương lai của cậu rất nguy hiểm và bấp bênh, rằng nó đã mất đi cơ hội không thể thay thế được khi đã không hỏi cụ Dumbledore nhiều hơn nữa về chính nó, mặc dù câu hỏi riêng tư duy nhất mà nó từng đưa ra cho vị hiệu trưởng cũng là câu mà nó nghĩ ngờ cụ Dumbledore đã không trả lời thành thật.

“Thầy thấy gì khi thầy nhìn vào trong gương ạ?”

“Ta ư? Ta thấy ta cần một đôi tất len dày.”

Sau một vài phút suy nghĩ, Harry xé bài báo ra khỏi tờ Nhật báo tiên tri, gấp lại cẩn thận, và kẹp nó vào tập đầu của Pháp thuật tự vệ Thực hành và Cách sử dụng chống lại Ma Thuật hắc ám. Sau đấy nó ném tờ báo vào trong chồng rác và quay lại nhìn căn phòng. Bây giờ nó đã gọn gàng hơn nhiều. Thứ duy nhất còn sót lại là tờ Nhật báo tiên tri ngày hôm nay, vẫn còn nằm ở trên giường, với mảnh gương vỡ nằm ở trên nó.

Harry chồm người lên giường, đẩy mảnh gương vỡ khỏi tờ Nhật báo tiên tri và mở tờ báo ra. Nó chỉ lướt qua cái tit lớn nhất khi lấy tờ báo được cuộn tròn từ con cú vận chuyển sáng sớm nay và ném nó bên cạnh, sau khi thấy rằng nó không viết gì về Voldemort. Harry chắc chắn rằng Bộ Pháp thuật đã tác động lên tờ Nhật báo để giấu nhem đi các tin tức về Voldemort. Và bây giờ, nó mới thấy là nó đã bỏ lỡ điều gì trên tờ báo đó.

Ngay phía nửa dưới của trang đầu tiên, có một cái tit nhỏ được in ngang trên hình cụ Dumbledore kèm theo, trông rất khó chịu:

Dumbledore - Sự thật cuối cùng.

Được xuất bản tuần tới, câu chuyện bất ngờ của của người được coi là thiên tài chói lọi bởi nhiều người và được xem là phù thủy vĩ đại nhất thế hệ của ông ta. Gạt sang một bên hình ảnh nổi tiếng của một nhà thông thái điềm đạm với bộ râu màu bạc, nhà báo Rita Skeeter hé lộ sự thật về tuổi thơ bất trắc, về tuổi trẻ ngoài vòng pháp luật, về mối hận lâu năm, về những bí mật tội lỗi mà Dumbledore đã mang xuống nấm mồ của ông ta, TẠI SAO người mà được đề cử là Bộ trưởng bộ Pháp thuật kiên định ở lại trên vị trí Hiệu trưởng đơn thuần? MỤC ĐÍCH GÌ của một tổ chức bí mật được biết tới cái tên là Hội Phượng Hoàng? Và Dumbledore gặp kết cục thế này là NHƯ THẾ NÀO?

Câu trả lời cho những câu hỏi này và còn nhiều vấn đề khác được khám phá ở trong cuốn tiểu sử đặc biệt mới, Cuộc Đời và Sự Dối Trá của Albus Dumbledore, bởi Rita Skeeter, với bài phỏng vấn đặc biệt của Berry Braithwaite, trang số 13.

Harry mở vội tờ báo và tìm trang mười ba. Bài viết được kèm theo một hình ảnh với một bộ mặt quen thuộc: một người phụ nữ đeo một cái kính trang sức cầu kỳ với bộ tóc vàng xoắn trau chuốt kỹ lưỡng, hàm răng của cụ được lộ ra với một điều rõ ràng là một nụ cười

chiến thắng, với những ngón tay uốn éo về phía nó. Cố gắng hết sức để tàng lờ bức hình tởm lợm, Harry đọc tiếp.

Về cảm nhận của tôi, Rita Skeeter sôi nổi và dịu dàng hơn những bức hình nổi tiếng trên các tờ báo mang lại. Chào đón tôi ở tiền sảnh của ngôi nhà ấm cúng của cô, cô dẫn tôi đến nhà bếp để uống trà, dùng kèm một miếng bánh ngọt, và dĩ nhiên không phải nói, đây là bắt đầu câu chuyện nóng hổi của chúng tôi.

“Vâng, hiển nhiên Dumbledore là một giấc mơ của một tiểu sử gia,” Skeeter nói. “Quả là một cuộc đời dài, với bao nhiêu chuyện. Tôi chắc chắn rằng cuốn sách của tôi là cuốn sách đầu tiên của rất rất nhiều trong số đó.”

Skeeter chắc chắn đã nhanh chóng ghi dấu ấn. Cuốn sách-chín-trăm-trang hoàn thành chỉ trong bốn tuần ngay sau cái chết bí ẩn của Dumbledore vào tháng Sáu. Tôi hỏi cô bằng cách nào cô có thể hoàn thành một công việc lớn nhanh chóng như vậy.

“Ồ, khi bạn đã làm nghề viết phóng sự như tôi đây, làm việc đuổi kịp một thời hạn là một tính cách không thể thiếu. Tôi biết rằng thế giới phù thủy đã sôi sục muốn biết câu chuyện đầy đủ và tôi muốn là người đầu tiên đáp ứng được mong mỏi này.”

Tôi nhắc tới bài viết khá nổi tiếng và ấn tượng gần đây của Elphias Doge, Tư vấn viên Đặc biệt của hiệp hội Wizegamot và cũng là một người bạn lâu năm của Albus Dumbledore, rằng “cuốn sách của Skeeter chứa ít sự thật hơn là một cái thẻ của Sô-cô-la-êch.”

Skeeter đã ngửa mặt cười rất vui vẻ và nói.

“Dodgy thân yêu! Tôi nhớ tôi đã phỏng vấn ông ấy vài năm trước về quyền lợi của người cá, trời phụ hộ cho ông ta. Thật sự lảm cẩm, có vẻ như ông ta nghĩ rằng chúng ta đang ngồi trên đáy hồ Windermere, luôn luôn nói với tôi phải đề phòng những con cá hồi.”

Và tuy vậy những cáo buộc về tính thiếu chính xác của Elphias Doge đã vang tới nhiều nơi. Thực sự có phải Skeeter nghĩ rằng bốn tuần ấy đủ dài để vẽ nên một hình ảnh đầy đủ của cuộc đời dài và kỳ lạ của Dumbledore?

“Ồ, bạn yêu quý,” Skeeter cười rạng rỡ, kéo tôi ra khỏi những dòng suy nghĩ trong đầu, “bạn cũng biết tôi có thể kiếm được bao nhiêu thông tin bằng một cái túi lớn với những đồng Galleons, và tôi từ chối nghe từ ‘không’, và dĩ nhiên phải kể đến là cây Bút lông tự động ghi chép yêu quý của tôi! Mọi người đang xếp hàng để kể về những điều bẩn thỉu về cuộc đời Dumbledore đấy! Không phải ai cũng nghĩ ông ta quá tuyệt vời đâu, bạn biết đấy - ông ta dẫm lên những phần quan trọng của những ngón chân. Nhưng lão già Dodgy Doge có thể xuống từ con bằng mã tự tin của lão được rồi, bởi tôi đã thâm nhập được vào một nguồn thông tin mà hầu hết các nhà phóng sự sẵn sàng đánh đổi đũa phép của họ để có được nó, nguồn mà chưa bao giờ phát biểu trước công chúng trước đây và là người rất gần gũi với Dumbledore trong suốt những phần tuổi trẻ hỗn loạn của Dumbledore.”

Sự xuất bản rộng rãi của cuốn hồi ký viết bởi Skeeter này chắc chắn sẽ gây ra nhiều ngạc nhiên lớn cho những ai tin rằng Dumbledore đã có một cuộc đời không có tội lỗi gì. Những điều bất ngờ lớn nhất nào mà cô ấy đã bóc trần, tôi hỏi?

“Bây giờ, ngoài những điều đó nhé. Betty thân mến, tôi sẽ không định nêu lên tất cả những điều thú vị trước khi ai đó mua cuốn sách đâu!” Skeeter cười và nói. “Nhưng tôi có thể hứa rằng bất cứ những ai mà vẫn nghĩ Dumbledore vẫn trong trắng như cái bộ râu của lão sẽ phải thức tỉnh một cách rất chi là không dễ chịu! Đơn giản hãy nói rằng, những ai mà đã từng nghe về việc ông ta nổi giận với Kẻ-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy chắc chắn chưa bao giờ nghĩ tới cảnh ông ta đã từng nhúng tay vào Nghệ Thuật Hắc Ám khi còn trẻ! Và về một phù thủy dành hết quãng đời sau này để thể hiện sự khoan dung, nhưng khi còn trẻ ông ta không hẳn đã có tâm hồn rộng rãi như thế! Vâng, Albus Dumbledore có một quá khứ rất chi là tối tăm, không kể đến một gia đình với đầy sự ám muội, thứ mà ông ta đã phải làm việc rất nhiều để giữ cho nó kín bưng.”

Tôi hỏi có khi nào Skeeter đang nhắc tới người em trai của Dumbledore, Aberforth, người đã bị kết tội của hiệp hội Wizengamot về việc sử dụng sai pháp thuật tạo nên một scandal nhỏ mười lăm năm trước đây.

“Ồ, Aberforth chỉ là một hạt nhỏ trong đồng phân ấy,” Skeeter cười. “Không không, tôi đang nói về những điều tệ hơn là một người anh em với sở thích chơi với những con dê, tệ hơn việc có một người cha tấn công Muggle - Dumbledore dĩ nhiên không thể giữ cho những điều ấy im lặng được, họ đều bị trừng phạt bởi Wizengamot. Không phải là những điều đay đụa, đây là về người mẹ và người em gái đã kích thích trí tò mò của tôi, và một chút khám phá về những bí mật ghê tởm của lão ta - nhưng, như tôi nói, bạn sẽ phải đọc tới những chương chín tới mười hai để thấy rõ hơn những chi tiết. Tất cả những gì tôi có thể nói bây giờ là, không có nghi ngờ gì là Dumbledore chưa bao giờ nói về việc làm thế nào mà lão ấy lại có một cái mũi gãy.”

Gia đình chỉ là một phần, những liệu Skeeter có chối bỏ sự sáng suốt vĩ đại đã đưa Dumbledore tới nhiều khám phá ma thuật?

“Ông ta có đầu óc,” cô thừa nhận, “mặc dù bây giờ nhiều người tự hỏi rằng có khi nào ông ta có thể thực sự là tác giả của những điều mà được cho là thành quả của ông. Như tôi hé lộ ở trong chương mười sau, Ivor Dillonsby tuyên bố rằng ông ấy đã khám phá ra tám công dụng của máu rồng rồi Dumbledore đã ‘mượn tạm’ những bài viết của ông ấy.”

Nhưng sự quan trọng của những thành quả của Dumbledore tôi phải thừa nhận là không thể chối cãi. Thế còn về chiến thắng của ông ấy trước Grindelwald?

“Ồ, bây giờ tôi vui vì chị nhắc tới Grindelwald,” Skeeter nói với một nụ cười hài lòng. “Tôi e rằng những người mờ mắt về chiến thắng đẹp mắt của Dumbledore phải lấy tinh thần để nghe tin xấu này như một quả bom - hay có lẽ là bom thối sắp nổ. Một phi vụ rất bẩn thỉu! Tất cả những gì tôi sẽ nói là, đừng chắc chắn đây là một vụ đấu phép huyền thoại. Sau khi họ đọc cuốn sách của tôi, nhiều người sẽ bị thuyết phục để nói rằng Grindelwald đơn giản là biến ra một cái khăn tay trắng từ đầu đũa của ông ta và rời đi lặng lẽ!”

Skeeter từ chối tiếp tục cung cấp thông tin về chủ đề thú vị này, vậy nên thay vào đó, chúng tôi chuyển sang chủ đề mà hiển nhiên đã khiến những độc giả của cô háo hức hơn bao giờ hết.

“Vâng,” Skeeter nói, gật đầu vui vẻ, “Tôi dành trọn một chương cho mối quan hệ Potter-Dumbledore. Mối quan hệ này được gọi là không tốt đẹp lắm, thậm chí là tiềm ẩn bất trắc. Lần nữa, những độc giả của tờ báo này sẽ phải mua cuốn sách để đọc câu chuyện đầy đủ, nhưng không có nghi ngờ gì là Dumbledore thể hiện một sự hứng thú khác thường ở Potter từ khi bắt đầu. Có khi nào cậu ta là sở thích lớn nhất của ông ta - vâng, chúng ta sẽ thấy. Chắc chắn chương sách này sẽ mở ra bí mật rằng Potter đã có một thời kỳ trưởng thành khó khăn nhất.”

Tôi hỏi liệu Skeeter vẫn giữ liên lạc với Harry Potter, người mà cô đã có một bài phỏng vấn rất nổi tiếng năm trước: một mẫu tin đặc biệt mà Potter khẳng định chắc chắn rằng Kê-Mà-Ai-Cũng-Biết-Là-Ai-Đấy đã quay trở lại.

“Ồ, vâng, chúng tôi đã tạo dựng một mối quan hệ bền chặt hơn nữa,” Skeeter nói. “Tôi nghiệp cho Potter, cậu chỉ có rất ít bạn bè thật sự, và chúng tôi đã gặp nhau tại một trong những khoảnh khắc thử thách nhất trong cuộc đời cậu ấy - Cuộc thi Tam pháp thuật. Tôi có lẽ là một trong những người còn sống mà có thể nói rằng tôi biết con người thật của Harry Potter.”

Điều mà rõ ràng đã khiến chúng ta có nhiều lời đồn thổi là xung quanh những giờ phút cuối cùng của Dumbledore. Liệu Skeeter có tin rằng Potter đã ở đấy khi Dumbledore chết hay không?

“Thực sự tôi không muốn nói quá nhiều - tất cả đã được viết trong cuốn sách - những nhân chứng ở trong lâu đài trường Hogwarts đã thấy Harry Potter chạy trốn từ hiện trường ngay sau khi Dumbledore ngã xuống, nhảy đi hay đã bị đẩy đi. Sau đấy cậu Potter có đưa bằng chứng chống lại Severus Snape, một người mà ai cũng biết cậu ta có mối tư thù. Có vẻ mọi việc trông như thế? Đấy là để cộng đồng phù thủy quyết định - một khi họ đã đọc cuốn sách của tôi.”

Sau khi nghe lời nhảm khiến tôi thấy rất háo hức này, tôi rời khỏi nhà Skeeter. Không có nghi ngờ gì là Skeeter đã viết nên một trong những cuốn sách bán chạy nhất. Những người hâm mộ Dumbledore trong lúc này đang bị lung lay mạnh khi mà hình ảnh người anh hùng của họ đang sắp sửa chìm xuống.

Harry đọc xong bài viết, nhưng vẫn dăm dăm nhìn vào khoảng trắng ở dưới tờ báo. Một nỗi lo lắng và giận dữ trỗi lên trong nó như một cơn buồn nôn; nó vo tờ báo lại và ném vào tường với tất cả sức lực của cửa nó, gia nhập tờ báo với những rác rưởi xung quanh.

Nó sải bước xung quanh căn phòng, mở những ngăn kéo rỗng, nhặt những cuốn sách lên chỉ để đặt chúng lại chồng sách như cũ, nó không nhận biết được mình đang làm gì khi mà những dòng chữ từ bài viết của Rita cứ lớn vờn trong đầu: Toàn bộ chương sách là về mối quan hệ Potter-Dumbledore... Mối quan hệ này được gọi là không tốt đẹp lắm, thậm chí là tai hại.... ông ta đã từng nhúng tay vào Nghệ Thuật Hắc Ám khi còn trẻ... tôi đã thâm nhập được vào một nguồn thông tin mà hầu hết các nhà phóng sự sẵn sàng đánh đổi đứa phép của họ để có được nó...

“Đối trá!” Harry gào lên, và qua cánh cửa sổ nó có thể thấy một người hàng xóm cạnh nhà dùng máy xét cỏ lại, nhìn lên tờ mờ.

Harry nặng nề ngồi xuống giường. Mảnh gương vỡ văng ra khỏi người, nó nhặt nó lên và xoay xoay nó trên đầu ngón tay, nghĩ, và nghĩ về cụ Dumbledore cùng những lời dối trá của Rita Skeeter đã phỉ báng cụ..

Một bóng màu xanh lướt qua. Harry sững người lại, ngón tay đau của nó lướt trên cái gờ lõm chồm của tấm gương lần nữa. Nó đã hình dung ra điều đấy, chắc chắn là thế. Nó khẽ nhìn qua vai của mình, nhưng bức tường chỉ có màu hồng đào ngán ngẫm mà dì Pentunia đã chọn: Không có gì màu xanh ở trên ấy để phản chiếu vào tấm gương. Nó nhìn chăm chú vào mảnh gương vỡ lần nữa, nhưng nó không thấy gì ngoài đôi mắt xanh lá cây của mình nhìn lại.

Nó đã tưởng tượng ra điều ấy, không còn lời giải thích nào khác; đã tưởng tượng ra điều ấy, bởi vì nó đã nghĩ về thầy hiệu trưởng đã qua đời. Nếu có điều gì chắc chắn, thì điều đấy là đôi mắt xanh da trời của cụ Albus Dumbledore sẽ không bao giờ nhìn nó một lần nữa.